

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu

- Chủ đầu tư: Văn phòng HĐND&UBND xã Kiều Phú;
- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Mua sắm 01 xe ô tô phục vụ công tác chung cho xã Kiều Phú;
- Tên dự toán: Mua sắm 01 xe ô tô phục vụ công tác chung tại Cơ quan Đảng ủy xã Quốc Oai;
- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố (Được giao tại Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND xã Quốc Oai) và Ngân sách xã (Được giao tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của UBND xã Quốc Oai);
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Yêu cầu về chất lượng: Hàng hóa cung cấp mới 100%, sản xuất từ năm 2025 trở lại đây và có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Yêu cầu về thời gian bảo hành: Nhà thầu phải ghi rõ thời gian bảo hành hàng hóa trong E-HSDT.

b) Yêu cầu cụ thể:

Nhà thầu phải chào hàng hoá đáp ứng tối thiểu các tiêu chuẩn kỹ thuật (tham khảo) như sau:

TT	Thông số kỹ thuật phải đạt các yêu cầu tối thiểu (hoặc tương đương)	
I	Xe ô tô mới 100%	
1	Năm sản xuất	2025
2	Màu xe	Đen
3	Số chỗ ngồi	7
4	Kiểu xe	SUV
5	Kích thước tổng thể DxRxC	≥ 4914 x 1923 x 1841 (mm)

TT	Thông số kỹ thuật phải đạt các yêu cầu tối thiểu (hoặc tương đương)	
6	Chiều dài cơ sở	≥ 2900 (mm)
7	Khoảng sáng gầm xe	≥ 200 (mm)
8	Dung tích thùng nhiên liệu	≥ 80 (lít)
II	Nội thất	
1	Đèn phía trước	LED Matrix, tự động bật đèn, tự động bật đèn chiếu góc
2	Đèn pha chống chói tự động	Có
3	Gạt mưa tự động	Có
4	Đèn sương mù	Có
5	Gương chiếu hậu điều chỉnh điện	Gập điện
6	Cửa hậu đóng/mở điện	Có
7	Khởi động bằng nút bấm	Có
8	Chìa khóa thông minh	Có
9	Điều hoà nhiệt độ	Tự động 2 vùng
10	Ghế	Da cao cấp có thông gió, sưởi ghế
11	Tay lái bọc da	Có
12	Ghế	Ghế lái và ghế khách chỉnh điện 10 hướng có nhớ vị trí ghế lái.
13	Gương chiếu hậu trong	Tự động điều chỉnh 2 chế độ ngày/đêm
14	Cửa kính điều khiển điện	Có
15	Hệ thống âm thanh	Dàn âm thanh 12 loa B&O
16	Bảng đồng hồ tốc độ	Có
17	Sạc không dây	Có
18	Điều khiển âm thanh trên tay lái	Có
III	Động cơ và tính năng vận hành	
1	Động cơ	$\geq 2.0L$ Máy dầu hoặc điện
2	Dung tích xi lanh	≥ 1996
3	Công suất cực đại (Ps/rpm)	≥ 209.8 (154.3kW)/3750
4	Mô men xoắn cực đại (Nm/rpm)	$\geq 500/1750-2000$
5	Hộp số	Số tự động 10 cấp điện tử
6	Hệ thống truyền động	Hai cầu chủ động/4x4

TT	Thông số kỹ thuật phải đạt các yêu cầu tối thiểu (hoặc tương đương)	
7	Hệ thống kiểm soát đường địa hình	Có
8	Trợ lực lái	Trợ lực lái điện/EPAS
IV	Trang bị an toàn	
1	Túi khí	≥ 7 túi khí
1.1	Túi khí rèm dọc hai bên trần xe	Có
1.2	Túi khí bảo vệ đầu gối người lái	Có
2	Camera	Camera 360
3	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe	Cảm biến trước và sau
4	Hệ thống Chống bó cứng phanh & Phân phối lực phanh điện tử	ABS&EBD
5	Hệ thống cân bằng điện tử	Có
6	Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc	Có
7	Hệ thống kiểm soát độ dẻo	Có
8	Hệ thống kiểm soát tốc độ	Tự động
9	Hệ thống cảnh báo điểm mù kết hợp cảnh báo có xe cắt ngang	Có
10	Hệ thống cảnh báo lệch làn và hỗ trợ duy trì làn đường	Có
11	Hệ thống cảnh báo va chạm và Hỗ trợ phanh khẩn cấp khi gặp chướng ngại vật phía trước	Có
12	Hệ thống kiểm soát áp suất lốp	Có
13	Hệ thống chống trộm	Có
V	Hệ thống treo & phanh	
1	Hệ thống treo trước	Có
2	Hệ thống treo sau	Có
3	Phanh trước và sau	Phanh đĩa
4	Phanh tay điện tử	Có
5	Cỡ lốp	≥ 255/55R20
6	Bánh xe	Vành hợp kim nhôm 20"
VI	Phụ kiện	
1	Dán phim cách nhiệt Xpel	Ngăn tia cực tím >99%. Bảo hành 10 năm

TT	Thông số kỹ thuật phải đạt các yêu cầu tối thiểu (hoặc tương đương)	
2	Thảm trải sàn	Thảm 360 full cốp, chống thấm nước, chống ẩm mốc

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ "tương đương" được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng

*** Yêu cầu về kỹ thuật chung**

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hóa nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa;

- Chất lượng:

+ Xe sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, chất lượng xe mới 100%, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật của nước sản xuất và tiêu chuẩn Việt Nam.

- Tài liệu kỹ thuật trong E-HSĐT: Nhà thầu phải cung cấp catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất phát hành có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu đối với các thiết bị nhập khẩu, ngôn ngữ sử dụng phải là Tiếng Việt.

- Nhà thầu có cam kết cung cấp dịch vụ bảo hành, sửa chữa bảo dưỡng, vật tư tiêu hao và phụ tùng thay thế trong thời hạn bảo hành kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong việc sửa chữa thay thế phụ tùng trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

- Thời gian bảo hành đối với các hàng hóa tại Chương V: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước, tính từ thời điểm nhà thầu nghiệm thu bàn giao cho chủ đầu tư.

3. Yêu cầu khác:

3.1. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ và chất lượng của hàng hóa

Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSĐT các tài liệu sau:

*** Nếu là xe nhập khẩu:**

- Cataloge (bản gốc) của hàng hóa (Nếu là tiếng anh Nhà thầu phải kèm theo bản dịch tiếng Việt)

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

+ Bản gốc hóa đơn thương mại hợp lệ (Invoice)

*** Nếu là xe được sản xuất, lắp ráp trong nước.**

- Bản gốc giấy phép bán hàng của nhà sản xuất hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương (*áp dụng đối với nhà thầu không phải là đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp*);

- Bản chụp được công chứng/chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất lắp ráp xe ô tô do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn hiệu lực (*áp dụng đối với nhà thầu là đơn vị trực tiếp sản xuất, lắp ráp xe*);

- Bản cam kết cung cấp cho bên mua các tài liệu, chứng từ sau:

+ Bản gốc hóa đơn thương mại hợp lệ;

+ Bản kê khai danh mục hàng hóa;

+ Bản gốc giấy kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo mẫu do Cục Đăng kiểm Việt Nam thống nhất phát hành;

3.2. Dịch vụ bảo hành/bảo dưỡng

- Trường hợp 1:

Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (sau đây viết tắt là nghĩa vụ bảo hành) toàn bộ hàng hoá thuộc gói thầu thuộc gói thầu này thì phải đáp ứng yêu cầu sau:

Ngoài việc nhà thầu có văn bản cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, nhà thầu cần phải liệt kê tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của các cơ sở bảo hành. Các cơ sở bảo hành phải thỏa mãn yêu cầu:

Cơ sở bảo dưỡng ô tô 3S (*có không gian trưng bày xe mới, dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng và cung cấp phụ tùng chính hãng*); hoặc 4S (*có thêm chức năng thu thập ý kiến phản hồi từ khách hàng so với 3S*) có xác nhận của nhà sản xuất, lắp ráp, phân phối chính hãng tại Việt Nam.

Hoặc

Cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo hành, sửa chữa, bảo dưỡng được Cục Đăng kiểm Việt Nam cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo hành, bảo dưỡng ô tô ⁽¹⁾.

+ Số lượng địa điểm bảo hành: Tối thiểu 12 địa điểm bảo hành (Trong đó, miền Bắc tối thiểu 4 địa điểm, miền Trung tối thiểu 4 địa điểm, miền Nam tối thiểu 4 địa điểm).

+ Thời gian bảo hành: Tối thiểu 36 tháng hoặc 100.000 km tùy theo điều kiện nào đến trước được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu.

Trong quá trình đánh giá E-HSĐT, nếu cần thiết Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu chứng minh về năng lực tự thực hiện nghĩa vụ bảo hành. Trường hợp nhà thầu không chứng minh được năng lực tự thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo yêu cầu của Chủ đầu tư, thì E-HSĐT sẽ được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Trường hợp 2:

Nhà thầu ký hợp đồng hoặc thỏa thuận nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (sau đây viết tắt là nghĩa vụ bảo hành) toàn bộ hàng hoá thuộc gói thầu thuộc gói thầu này thì phải đáp ứng yêu cầu sau:

* Yêu cầu về đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành:

- Đơn vị thực hiện nghĩa vụ bảo hành là ***nhà sản xuất, lắp ráp, phân phối chính hãng xe chào thầu***, nhà thầu cung cấp các tài liệu sau:

Ghi chú:

(1) Hợp đồng hoặc thỏa thuận nguyên tắc (*bản sao y công chứng hoặc bản gốc*)

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm:

- Chủ đầu tư và nhà thầu thực hiện kiểm tra tình trạng toàn bộ hàng hóa trước khi bàn giao và nghiệm thu.

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa nhà thầu cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT được phê duyệt.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ thông báo cụ thể cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp. Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên nhà thầu chịu trách nhiệm.